

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÒA BÌNH

KẾT QUẢ IOE CẤP TỈNH KHỐI TIỂU HỌC (LỚP 5)

Năm học 2012-2013

STT	ID	Họ và tên	Điểm	Thời gian thi	Số lần thi	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành phố	Xếp giải
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	105765998	Vũ Anh Thư	1920	27 phút 59 giây	1	Trường Tiểu học Đồng Tiến	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Nhất
2	108928568	Nguyễn Hải Đăng	1730	27 phút 54 giây	1	Trường Tiểu học Sông Đà	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Nhì
3	106584296	Bùi Mai Khanh	1710	29 phút 57 giây	1	Trường Tiểu học Huân Nghi	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Nhì
4	110837000	Phạm Ngọc Hà	1620	29 phút 58 giây	1	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Nhì
5	108353266	Trần Hoàng Lan Chi	1540	29 phút 47 giây	1	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Nhì
6	108736238	Nguyễn Hà Phan	1530	29 phút 58 giây	1	Trường Tiểu học Thị trấn Bo	Huyện Kim Bôi	Hòa Bình	Nhì
7	109770201	Đoàn Ngọc An	1500	30 phút	1	Trường Tiểu học Thị trấn Bo	Huyện Kim Bôi	Hòa Bình	Ba
8	110753314	Phạm Tuấn Việt	1490	30 phút	1	Trường Tiểu học Sông Đà	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Ba
9	109080963	Phạm Phương Mai	1450	30 phút	1	Trường Tiểu học Huân Nghi	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Ba
10	110761523	Trần Công Minh	1450	29 phút 59 giây	1	Trường Tiểu học Sông Đà	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Ba
11	107665442	Nguyễn Tra My	1410	29 phút 58 giây	1	Trường Tiểu học Vĩnh Tiến	Huyện Kim Bôi	Hòa Bình	Ba
12	110294011	bùi minh phuong	1390	30 phút	1	Trường Tiểu học Yên Lạc	Huyện Yên Thủy	Hòa Bình	Ba
13	108301996	Trần Anh Đức	1340	30 phút	1	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Ba
14	107555954	Lê Thanh Đạo	1270	28 phút 42 giây	1	Trường Tiểu học Cửu Long	Huyện Lương Sơn	Hòa Bình	Ba
15	106717099	Nguyễn Ninh Khánh	1260	30 phút	1	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	Ba
16	108260998	Vũ Thùy Trang	1190	26 phút 43 giây	1	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	K.khích
17	108458520	Lieu Dinh Anh Nhat	1150	29 phút 59 giây	1	Trường Tiểu học Huân Nghi	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	K.khích
18	107485580	Nguyễn hoang son	1110	24 phút 18 giây	1	Trường Tiểu học Cửu Long	Huyện Lương Sơn	Hòa Bình	K.khích
19	109341657	Phạm Công Mạnh Hùng	1030	29 phút 59 giây	1	Trường Tiểu học Sông Đà	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	K.khích
20	106758546	Tô Quốc Kỳ	1030	28 phút 5 giây	1	Trường Tiểu học Nhuận Trạch	Huyện Lương Sơn	Hòa Bình	K.khích
21	108261943	Nguyễn Phương Thảo	1020	30 phút	1	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	K.khích
22	109117050	Trần Huyền Linh	1010	30 phút	1	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	K.khích
23	110440630	Phạm Ngọc Mai	1000	30 phút	1	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	K.khích

STT	ID	Họ và tên	Điểm	Thời gian thi	Số lần thi	Trường	Quận/Huyện	Tỉnh/Thành phố	Xếp giải
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
24	107410138	Dương thi thu hương	1000	25 phút 59 giây	1	Trường Tiểu học Hoà Sơn A	Huyện Lương Sơn	Hòa Bình	K.khích
25	106601437	Hoàng Thanh Tuyền	1000	28 phút 41 giây	1	Trường Tiểu học Hoà Sơn A	Huyện Lương Sơn	Hòa Bình	K.khích
26	110013120	Nguyễn Tuấn Đức	1000	29 phút 59 giây	1	Trường Tiểu học Kim Bình	Huyện Kim Bôi	Hòa Bình	K.khích
27	106098059	Kiều Phương Ngân	1000	30 phút	1	Trường Tiểu học Hứt Nghi	Thành phố Hòa Bình	Hòa Bình	K.khích

NGƯỜI KIỂM TRA

Số lượng giải trong bảng này

Nhất: 1

Ba: 9

Nhi: 5

Kh.khích: 12

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÁC NHẬN

Hòa Bình, ngày 12 tháng 3 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Quang Ngân

Vũ Thị Hằng

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Hội đồng thi: Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ

Kỳ ngày 03 tháng 3 năm 2013

KẾT QUẢ HỌC SINH DỰ THI IOE CẤP TỈNH
LẦN THỨ I, NĂM HỌC 2012-2013

Khối lớp: 11

TT	ID	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRƯỜNG	Điểm thi cấp tỉnh		GIẢI
						Điểm thi	T.gian	
1	106662773	Bùi Ngọc Tân	18/02/1996	Tân Lạc, Hòa Bình	PT DTNT Tỉnh	1430	29 phút 58 giây	Nhất
2	107012017	Phạm Ngọc Ánh	24/11/1996	Kỳ Sơn, Hòa Bình	THPT Hoàng Văn Thụ	1410	30 phút	Nhất
3	109433842	Phan Trinh Thu Hương	12/08/1996	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	1360	30 phút	Nhất
4	110446562	Nguyễn Thu Trang	18/12/1996	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	1300	29 phút 57 giây	Nhì
5	107032377	Nguyễn Thùy Linh	08/02/1996	Lương Sơn, Hòa Bình	THPT Hoàng Văn Thụ	1240	30 phút	Nhì
6	108866212	Ngô Thị Việt Chinh	03/04/1996	BV Thái Bình	THPT Lương Sơn	1210	30 phút	Nhì
7	1094335430	Dương Thu Hương	06/08/1997	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	1180	29 phút 54 giây	Nhì
8	109958228	Bùi Thị Thảo Ly	07/04/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	1180	29 phút 59 giây	Nhì
9	109166221	Phạm Thu Hằng	28/01/1997	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	1170	30 phút	Nhì
10	110149607	Nguyễn Thị Giang	23/11/1996	Kỳ Sơn, Hòa Bình	PT DTNT Tỉnh	1170	29 phút 54 giây	Nhì
11	110318791	Bùi Văn Hoàng	17/02/1996	Kim Bôi, Hòa Bình	PT DTNT Tỉnh	1160	30 phút	Ba
12	106812872	Nguyễn Khánh Hòa	06/01/1996	BV tỉnh Hòa Bình	THPT Hoàng Văn Thụ	1120	30 phút	Ba
13	107269556	Hoàng Hải Hà	05/01/1996	TX Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	THPT Hoàng Văn Thụ	1090	30 phút	Ba
14	108968514	Hà Triệu Huy	06/03/1997	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	1080	30 phút	Ba
15	108969591	Nguyễn Tiến Đạt	24/03/1997	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	1070	29 phút	Ba
16	109268808	Phạm Phương Thảo	22/05/1997	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	1040	26 phút 6 giây	Ba
17	106580236	Trần Đức Phú	26/06/1996	Bệnh viện Tỉnh Hòa Bình	THPT Công Nghiệp	1020	30 phút	Ba
18	109158164	Vũ Mạnh Hùng	01/02/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	990	29 phút 59 giây	Ba
19	110325219	Bùi Ngọc Diệp	02/06/1996	Kim Bôi, Hòa Bình	PT DTNT Tỉnh	980	30 phút	Ba
20	108657312	Quách Thị Quế Chi	21/08/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	970	30 phút	Ba
21	108961407	Chu Lê Phương Thảo	10/04/1996	BV tỉnh Hòa Bình	THPT Hoàng Văn Thụ	960	30 phút	Kh.Khích
22	110431818	Hoa Hồng Thảo	19/09/1996	BV Lương Sơn	THPT Lương Sơn	950	30 phút	Kh.Khích
23	106579633	Nguyễn Lam Phương	12/05/1996	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	THPT Công Nghiệp	940	29 phút 57 giây	Kh.Khích
24	110150116	Bùi Văn Cừu	08/09/1996	Lạc Sơn, Hòa Bình	PT DTNT Tỉnh	940	30 phút	Kh.Khích

TT	ID	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	TRƯỜNG	Điểm thi cấp tỉnh		GIẢI
						Điểm thi	T.gian	
25	109011086	Dương Thị Mai Chính	26/11/1996	Phước Thọ - Hà Tây	THPT Công Nghiệp	930	30 phút	Kh.Khích
26	110150413	Bùi Thủy Hiền Mây	05/02/1996	Tân Lạc, Hòa Bình	PT DINT Tỉnh	830	30 phút	Kh.Khích
27	109064679	Nguyễn Hà Trang	17/09/1996	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	THPT Công Nghiệp	790	29 phút 58 giây	Kh.Khích
28	110150608	Bùi Thị Sơn	29/08/1996	Kỳ Sơn, Hòa Bình	PT DINT Tỉnh	760	29 phút 57 giây	Kh.Khích
29	109958559	Bùi Tuấn Nam	14/02/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	700	30 phút	Kh.Khích
30	110150954	Bùi Thị Thân Lộc	26/05/1996	Tân Lạc, Hòa Bình	PT DINT Tỉnh	700	30 phút	Kh.Khích
31	109196021	Nguyễn Thị Thu Trang	26/08/1996	Thị xã Hòa Bình	THPT Công Nghiệp	690	30 phút	
32	106739833	Nguyễn Thị Hằng	21/07/1996	Ba vi-Hà Tây	THPT Công Nghiệp	650	30 phút	
33	105950256	Dương Thị Hồng Hoa	22/01/1996	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	THPT Công Nghiệp	590	30 phút	
34	108306841	Đỗ Anh Hồng	22/05/1996	Lạc Thủy - Hòa Bình	THPT Lạc Thủy B	580	30 phút	
35	106202633	Đặng Thị Hằng	14/02/1996	Phước Thọ - Hà Tây	THPT Công Nghiệp	570	30 phút	
36	108604962	Đào Thu Hằng	08/02/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	570	30 phút	
37	109776479	Bùi Thị Thu Uyên	12/05/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	570	29 phút 56 giây	
38	109777415	Nguyễn Thị Thu Huyền	05/12/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	570	29 phút 59 giây	
39	105594273	Phạm Thị Thu Hương	06/07/1996	Lạc Thủy - Hòa Bình	THPT Lạc Thủy B	530	30 phút	
40	108656892	Nguyễn Thị Thắm	12/10/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	480	29 phút 58 giây	
41	105592544	Nguyễn Thị Thảo Anh	26/07/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Lạc Thủy B	470	30 phút	
42	109012272	Lê Phương Anh	31/10/1996	Chương Mỹ - Hà Nội	THPT Kim Bôi	410	30 phút	
43	109991708	Trần Thị Bình	28/01/1996	Kim Bôi - Hòa Bình	THPT Kim Bôi	390	30 phút	

NGƯỜI KIỂM TRA

Số lượng giải trong bảng này

Nhất: 3

Ba: 10

Nhi: 7

Kh.khích: 10

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÁC NHẬN

Hòa Bình, ngày 12 tháng 3 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Thị Hằng



Đặng Quang Ngân

UBND TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Kỳ ngày 03 tháng 3 năm 2013

KẾT QUẢ HỌC SINH DỰ THI IOE CẤP TỈNH
LẦN THỨ I, NĂM HỌC 2012-2013

Khối lớp: 9

TT	ID	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên trường đang học	Điểm thi cấp tỉnh		Giỏi
						Điểm thi	T.giữa	
1	107518743	Vũ Thị Như Ngọc	10/02/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Hòa Sơn	1820	25 phút 35 giây	Nhất
2	107267064	Đỗ Thị Thảo Hương	15/8/1998	Bệnh viện tỉnh HB	THCS Lê Quý Đôn	1680	30 phút	Nhất
3	106515927	Bùi Thanh Hiền	4/10/1998	BV Tỉnh Hòa Bình	THCS Hữu Nghị	1590	29 phút 54 giây	Nhất
4	107391335	Vũ Kiều Trinh	24/10/1998	Bệnh viện tỉnh HB	THCS Lê Quý Đôn	1560	29 phút 59 giây	Nhất
5	108286259	Hà Minh Tú	26/10/1998	BV Bà mẹ trẻ sơ sinh Hà Nội	THCS Lý Tự Trọng	1560	30 phút	Nhất
6	107314814	Trần Thị Ngân Giang	29/7/1998	Bệnh viện Lạc Sơn HB	THCS Lê Quý Đôn	1550	30 phút	Nhất
7	108770855	Đỗ Kim Ngân	25/11/1998	BV Tỉnh Hòa Bình	THCS Hữu Nghị	1320	29 phút 57 giây	Nhất
8	108936847	Nguyễn Thu Trang	2/2/1998	BV tỉnh Hoà Bình	THCS Võ Thị Sáu	1290	30 phút	Nhì
9	106207747	Bùi Diệu Thảo Dung	25/7/1998	BV Tỉnh Hoà Bình	THCS Đồng Tiến	1270	29 phút 58 giây	Nhì
10	106688955	Bùi Đức Toàn	10/6/1998	BV Hoà Bình	THCS Đồng Tiến	1260	30 phút	Nhì
11	106017812	Nguyễn Thị Lan Anh	19/12/1998	BV Tỉnh Hoà Bình	THCS Đồng Tiến	1220	29 phút 58 giây	Nhì
12	109891913	Đoàn Thu Hòa	22/05/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Thị trấn	1180	30 phút	Nhì
13	108412443	Đặng Quý Đức	22/4/1998	BV tỉnh Hòa Bình	THCS Lý Tự Trọng	1060	29 phút 58 giây	Nhì
14	106605130	Bùi Mai Anh	27/9/1998	Bệnh viện Lạc Thủy	THCS Lê Quý Đôn	1050	30 phút	Nhì
15	109252066	Nguyễn Hương Ly	13/3/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Cừu Long	1030	29 phút 58 giây	Nhì
16	110001227	Đào Nguyệt Phương	19/11/1998	BV Tỉnh Hoà Bình	THCS Đồng Tiến	1030	30 phút	Nhì
17	106025794	Vũ Linh Ngọc	3/7/1998	BV Hoà Bình	THCS Võ Thị Sáu	1000	30 phút	Ba
18	108246291	Nguyễn Thị Phương Thảo	14/3/1998	BV tỉnh Hoà Bình	THCS Võ Thị Sáu	1000	29 phút 58 giây	Ba
19	108663643	Chu Thị Hậu	21/04/1998	Bệnh viện Tỉnh Hòa Bình	THCS Trung Minh	1000	30 phút	Ba
20	104092158	Nguyễn Tùng Linh	14/5/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Cừu Long	980	29 phút 59 giây	Ba
21	98892151	Nguyễn Hòa Định	18/10/1998	BV tỉnh Hòa Bình	THCS Lý Tự Trọng	970	30 phút	Ba

TT	ID	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên trường đang học	Điểm thi cấp tỉnh		GIẢI
						Điểm thi	T.gian	
22	107233102	Phạm Thị Thảo Minh	16/5/1998	Thị xã Hòa Bình	THCS Hữu Nghị	960	29 phút 58 giây	Ba
23	109776325	Nguyễn Thị Minh Anh	29/03/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Yên Lạc	960	30 phút	Ba
24	107989304	Nguyễn Thùy Dương	30/11/1998	Bệnh viện Tỉnh Hòa Bình	THCS Trung Minh	950	30 phút	Ba
25	109584407	Dương Thu Hằng	13/3/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS Vĩnh Tiến	950	30 phút	Ba
26	107059216	Hà Thu Phương	3/1/1998	Yên Mông - Hòa Bình	THCS Sông Đà	870	30 phút	Ba
27	109911452	Đinh Thu Phương	13/09/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Yên Lạc	870	30 phút	Ba
28	110013179	Dương Linh Chi	13/02/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Yên Lạc	870	30 phút	Ba
29	106578406	Vũ Thị Thảo My	29/10/1998	BV Tỉnh Hoà Bình	THCS Đồng Tiến	860	29 phút 59 giây	Ba
30	106502447	Bùi Thị Thùy Chi	12/5/1998	Bệnh viện Hòa Bình	THCS Sông Đà	840	30 phút	Kh.Khích
31	106910907	Ngô Thanh Phương	1/3/1998	Bệnh viện Hòa Bình	THCS Sông Đà	820	30 phút	Kh.Khích
32	107403400	Nguyễn Mai Linh	28/8/1998	BV Tỉnh Hòa Bình	THCS Hữu Nghị	820	29 phút 58 giây	Kh.Khích
33	105301608	Bùi Nhật Mai	19/09/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Yên Lạc	790	30 phút	Kh.Khích
34	109433808	Trương Đức Thịnh	02/3/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Cừu Long	790	30 phút	Kh.Khích
35	110907552	Đỗ Thị Thảo Linh	25/01/1998	Thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	THCS Sông Đà	780	30 phút	Kh.Khích
36	109495926	Nguyễn Trường Giang	13/10/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Cừu Long	770	29 phút 58 giây	Kh.Khích
37	108771459	Nguyễn Thị Mỹ	15/4/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS Vĩnh Tiến	760	30 phút	Kh.Khích
38	62508660	Trịnh Hoàng Diệu Linh	02/7/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Cừu Long	750	29 phút 59 giây	Kh.Khích
39	105889649	Nguyễn Thùy Trang	19/3/1998	BV Sông Đà	THCS Hữu Nghị	740	30 phút	Kh.Khích
40	109511110	Cần Văn Nam	12/3/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Cừu Long	740	29 phút 57 giây	Kh.Khích
41	109892266	Trần Thu Ngân	28/11/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Thị trấn	740	30 phút	Kh.Khích
42	109717823	Nguyễn Phương Thảo	18/05/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Yên Lạc	730	29 phút 55 giây	Kh.Khích
43	107276784	Là Thị Quỳnh	20/02/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Hòa Sơn	720	29 phút 57 giây	Kh.Khích
44	110058912	Hoàng Ngọc Mai	29/08/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Yên Lạc	700	30 phút	
45	107409571	Lê Thị Phương Anh	16/12/1998	Bệnh viện tỉnh HB	THCS Lê Quý Đôn	670	29 phút 59 giây	

TT	ID	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Tên trường đang học	Điểm thi cấp tỉnh		GIẢI
						Điểm thi	T.gian	
46	108883303	Trương Đỗ Phương Lâm	22/12/1998	Lương Sơn-Hòa Bình	THCS Cửu Long	670	30 phút	
47	108838362	Lý Thị Kiều Anh	20/01/1998	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	THCS Cửu Long	650	29 phút 59 giây	
48	106001913	Trần Phương Linh	11/11/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS TT Bo	610	29 phút 59 giây	
49	110431938	Đinh Thị Thu Hằng	12/11/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS Tú Sơn	610	30 phút	
50	109897399	Nguyễn Thu Hằng	03/05/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Thị Trấn	580	30 phút	
51	109921804	Bùi Thị Tâm	02/08/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Lạc Thịnh	530	30 phút	
52	109892716	Bạch Thu Phương	31/8/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS Tú Sơn	520	28 phút 26 giây	
53	109921820	Nguyễn Bích Phương	02/12/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Lạc Thịnh	520	30 phút	
54	110319799	Bùi Ngọc Linh	06/05/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS Hạ Bi	520	29 phút 59 giây	
55	109592463	Bùi Văn Thoi	28/1/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS Sơn Thủy	500	29 phút 59 giây	
56	109969109	Đinh Phương Thảo	18/01/1998	Yên Thủy -Hòa Bình	THCS Thị Trấn	410	30 phút	
57	110032236	Đinh Thị Hạnh	09/01/1998	Kim Bôi-Hòa Bình	THCS Mỹ Hòa	360	30 phút	

NGƯỜI KIỂM TRA

Số lượng giai trong bảng này
Nhất: 7 Ba: 13
Nhì: 9 Kh.khích: 14

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÁC NHẬN

Hòa Bình, ngày 12 tháng 3 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Quang Ngân



Handwritten signature: Vũ Thị Hằng